

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2022/HS-ST**  
Ngày: 14-6-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vọng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung
2. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Tr**, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BL, xã HĐ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H; có vợ: Đặng Ngọc D1; có 02 người con: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/02/2022 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

**Bị hại:** Chị Lương Thị Kim Th, sinh năm 2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà HKK, Tổ S, ấp TT, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Số nhà HBB, đường DMH, Khu phố M, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng.

**Người làm chứng:** Anh Nguyễn Minh T, anh Ngô Anh H, vắng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 17/02/2022, chị Lương Thị Kim Th, sinh năm 2001, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Số HKK, Tổ S, ấp TT, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx đi đến

tiệm tạp hóa trên đường DMH, Khu phố M, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua đồ. Sau đó, chị Th vào trong tiệm tạp hóa mua đồ và đến khi chị Th đi ra thì phát hiện một nam thanh niên (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) lấy trộm xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx rồi điều khiển xe mô tô của chị Th bỏ chạy thì chị Th truy hô và đuổi theo nhưng không kịp nên chị Th đến Công an phường P trình báo sự việc.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 17/02/2022, anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố Mỹ Hảo M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương và anh Ngô Anh H, sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu phố S, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương là thành viên của Lực lượng phòng chống tội phạm thành phố T nhận được tin báo vụ việc mất trộm xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx tại phường P nên chốt chặn tại khu vực giao lộ đường NVL và Đại lộ BD, đoạn qua phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Thành Tr đang điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx lưu thông trên Đại lộ BD có đặc điểm giống xe mô tô bị lấy trộm mà chị Th trình báo trước đó nên đuổi theo Tr đến khu vực Đại lộ BD, đoạn qua phường H thì yêu cầu Tr dừng xe để kiểm tra. Lúc này, Tr khai nhận toàn bộ hành vi cùng tham gia nhóm các đối tượng trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T nên anh T và anh H bắt giữ Tr giao Công an phường P để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 (một) mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm. Sau đó, Công an phường P chuyển giao hồ sơ vụ việc và đối tượng Nguyễn Thành Tr cùng số vật chứng nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình xác minh và điều tra đã xác định rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Thành Tr như sau: Nguyễn Thành Tr là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và để có tiền tiêu xài, Tr đã tham gia vào nhóm các đối tượng chuyên đi trộm cắp xe mô tô do người nam tên B (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) cầm đầu. Sáng ngày 17/02/2022, trong lúc Tr đang ở nhà tại ấp BL, xã HĐ, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì Tr nhận được điện thoại từ số 0343.924146 của người nam tên B kêu Tr đi đến thành phố Thủ Dầu Một để nhận và điều khiển xe mô tô trộm cắp đem về tỉnh Long An để tiêu thụ và B sẽ cho Tr tiền công là 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng thì Tr đồng ý. Sau đó, Tr đón xe ô tô khách đi từ tỉnh Tây Ninh đến khu vực phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi vào quán cà phê (không rõ tên hiệu và địa chỉ cụ thể) ngồi chờ người nam tên B đến đón. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, người nam tên anh B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh (không rõ biển số) đến đón và chở Tr đến khu vực phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương rồi vào quán cà phê (không rõ tên hiệu và địa chỉ cụ thể) ngồi đợi để chờ vận chuyển xe mô tô do nhóm của người nam tên B trộm cắp. Sau khi đối tượng thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx của chị Th đến giao cho Tr thì Tr nhận xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi về tỉnh Long An. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tr đang điều khiển xe mô tô đi đến Đại lộ BD, đoạn qua phường H, thành phố T thì bị anh Nguyễn Minh T và anh Ngô Anh H phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 62/KLTS-TTHS ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx, trị giá 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng. Đối với xe mô tô trên là tài sản cá nhân của chị Lương Thị Kim Th nên ngày 28/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả xe mô tô trên cho chị Th theo Quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 25/02/2022. Hiện tại, chị Th không có yêu cầu gì khác đối với Nguyễn Thành Tr.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm là phương tiện và công cụ Nguyễn Thành Tr sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và tịch thu tiêu hủy 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm.

Đối với người nam tên B và người nam thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx giao cho Tr do quá trình điều tra không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú của các đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 107/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Tại phiên tòa;*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr mức hình phạt tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và tịch thu tiêu hủy 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/02/2022, trên Đại lộ BD, đoạn qua phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thành Tr đã bị Lực lượng phòng chống tội phạm thành phố Thủ Dầu Một kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tham gia nhóm tội phạm Trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương với nhiệm vụ được phân công là bị cáo Tr nhận và điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx, trị giá 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng của bị hại Lương Thị Kim Th do nhóm trên trộm cắp được giao cho để vận chuyển về địa bàn tỉnh Long An để tiêu thụ. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản cũng đã được thu hồi và giao trả cho bị hại nên đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm (bị cáo khai là thiết bị phá sóng định vị xe mô tô và điện thoại), đây là phương tiện, công cụ hỗ trợ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và tịch thu tiêu hủy 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với người nam tên B và người nam thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ-đen, biển số 66P2-293.xx giao cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú của các đối tượng nêu trên nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự;
- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh-đen, có sim số 0784.951xxx và tịch thu tiêu hủy 01 (một) thiết bị phá sóng hình hộp chữ nhật bằng kim loại, kích thước (04 x 10) cm.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 116.22 ngày 26/5/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**Nguyễn Thế Vọng**